

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẾN TRE

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33 /QĐ-CTHADS

Bến Tre, ngày 24 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Giảm giá tài sản lần 16

CHẤP HÀNH VIÊN CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 04/2013/QĐST-KDTM, ngày 22/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;

Căn cứ quyết định thi hành án số 295/QĐ-CTHADS ngày 17/4/2013 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Công văn số 714/ĐG ngày 14/6/2016 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre về việc hoàn trả hợp đồng bán đấu giá tài sản;

Căn cứ biên bản thỏa thuận giảm giá tài sản kê biên ngày 20/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá để tiếp tục bán đấu giá tài sản của hộ bà Trương Thị Trúc Mai, sinh năm 1975, cư trú tại số 576/1, ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Tài sản giảm giá gồm:

1. Về đất: Diện tích 335,2m², thuộc thửa 196, tờ bản đồ số 11, loại đất 300m² đất ở nông thôn và 35,2m² đất cây lâu năm; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: T 845222, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận 00864 QSDĐ/2303 QĐ-UB do UBND thị xã Bến Tre ký ngày 26/12/2001.

2. Về nhà (nằm trên đất):

a. Nhà chính cấp 4, số tầng: 02 tầng + gác gỗ, diện tích xây dựng 173,6m² và 34,4m² gác gỗ kết cấu nền gạch ceramic, khung cột bê tông cốt thép, vách gạch, mái ngói, xây dựng năm 2004, kèm theo giấy chứng nhận sở hữu nhà ở số 838292878300005, hồ sơ gốc số 436/QĐ-UBND-GCN do Ủy ban nhân dân thị xã Bến Tre cấp ngày 03/10/2008.

b. Nhà phụ: xây dựng không có phép trong phạm vi lô giới, diện tích 192,78m² gạch ceramic, khung cột bê tông cốt thép, vách gạch, mái tole, nhà 01 (một) tầng, xây dựng năm 2004.

Nguồn gốc và tình trạng pháp lý: là nhà, quyền sử dụng đất và cây trồng trên đất của hộ bà Trương Thị Trúc Mai.

Giá khởi điểm bán đấu giá số tiền là **2.330.475.000đ** (Hai tỷ ba trăm ba mươi triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng không có khách hàng đăng ký mua.

Nay tiếp tục giảm giá **03** (Ba) % tương ứng số tiền là **69.914.250đ** (Sáu mươi chín triệu chín trăm mười bốn ngàn hai trăm năm mươi đồng).

Tổng giá trị còn lại làm giá khởi điểm tiếp tục bán đấu giá số tiền là **2.260.560.750đ** (Hai tỷ hai trăm sáu mươi triệu năm trăm sáu mươi ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

Điều 2. Người được thi hành án, Người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.



Nơi nhận:

- Như điều 2;
- VKSND tỉnh;
- Trang TTĐT Cục;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.